

**Danh sách thông báo dự thảo các quy định về SPS của các nước thành viên
Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) trong tháng 12 năm 2020**

(Ban hành kèm theo văn bản số /XNK-NS ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương)

STT	Mã WTO	Quốc gia thông báo	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt
1	G/SPS/N/JPN/805	Nhật Bản	01/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm	Sản phẩm áp dụng: Nước hoa quả và nước ép rau củ (Mã HS: 20.09), đồ uống (Mã HS: 22.02) Chính phủ Nhật Bản sẽ sửa đổi các tiêu chuẩn sản xuất đồ uống không cồn.
2	G/SPS/N/TPKM/556	Đài Loan	03/12/2020	Dự thảo sửa đổi các tiêu chuẩn về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm	Sản phẩm: Phụ gia thực phẩm được sử dụng trong thực phẩm 1. Sửa đổi tiêu chuẩn về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi áp dụng và giới hạn của Lactoferrin; 2. Sửa đổi tiêu chuẩn về thông số kỹ thuật của Diacetyl Tartaric Acid Este của Monoand Diglycerides.
3	G/SPS/N/EGY/118	Ai Cập	03/12/2020	Quyết định của Hội đồng quản trị Cơ quan An toàn Thực phẩm Quốc gia (NFSA) số 4/2020 về phụ gia thực phẩm được phép sử dụng	Để tăng cường hệ thống kiểm soát thực phẩm, quyết định hiện tại nhằm xác định các chất phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm được xử lý ở Ai Cập theo định nghĩa thực phẩm được quy định trong luật 1 năm 2017. Thời hạn chuyển tiếp 6 tháng được cấp để thi hành quyết định này kể từ ngày có hiệu lực.
4	G/SPS/N/EGY/117	Ai Cập	03/12/2020	Quyết định của Ban Giám đốc Cơ quan An toàn Thực phẩm Quốc gia (NFSA) số 7/2020 về Hệ thống kiểm soát nhập khẩu thực phẩm dựa trên rủi ro nhập khẩu	Trong khuôn khổ phát triển các phương pháp tiếp cận hiện đại đối với hệ thống kiểm soát nhập khẩu thực phẩm, Ban Giám đốc NFSA đã ban hành quyết định này nhằm đảm bảo đơn giản hóa thủ tục thông quan đối với thực phẩm nhập khẩu dựa trên mức độ rủi ro liên quan, cũng như bảo vệ người tiêu dùng khỏi thực phẩm nhập khẩu rủi ro liên quan. Quyết định này bao gồm các yêu cầu quy định sau:

					<ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện để công nhận các biện pháp kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền về thực phẩm của nước xuất khẩu như một phần đánh giá sự tuân thủ của lô hàng thực phẩm nhập khẩu có xuất xứ từ nước đó; - Các yêu cầu về thông báo trước khi đến đối với lô hàng thực phẩm nhập khẩu và các quy định về chế biến trước dựa trên mức độ rủi ro có thể có liên quan đến lô hàng thực phẩm nhập khẩu; - Các điều kiện giải phóng lô hàng thực phẩm nhập khẩu bao gồm lấy mẫu, phân tích trong phòng thí nghiệm và xuất xưởng đang bị tạm giữ.
5	G/SPS/N/CAN/1358	Canada	03/12/2020	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất: Pydiflumetofen (PMRL2020-44)	Mục tiêu của tài liệu thông báo PMRL2020-44 để tham khảo ý kiến về các giới hạn dư lượng tối đa được liệt kê (MRLs) đối với pydiflumetofen đã được Cơ quan Quản lý Dịch hại của Bộ Y tế Canada (PMRA) đề xuất.
6	G/SPS/N/JPN/811	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn cho thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	Cho phép hoạt chất dipotassium DL-tartrate làm chất phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn.
7	G/SPS/N/JPN/810	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn cho Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	Cho phép hoạt chất Copolymer của Vinylimidazole/Vinylpyrrolidone làm chất phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn.
8	G/SPS/N/JPN/809	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn cho Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	Cho phép hoạt chất chitin-glucan làm phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn.
9	G/SPS/N/JPN/808	Nhật Bản	04/12/2020	Sửa đổi Pháp lệnh thực thi Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm và các Thông số kỹ thuật và Tiêu chuẩn	Cho phép nước amoni hydro sulfite làm phụ gia thực phẩm và thiết lập các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn

				cho Thực phẩm, Phụ gia Thực phẩm, v.v.	
10	G/SPS/N/EU/450	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/1824 ngày 2 tháng 12 năm 2020 sửa đổi quy chế thực hiện (EU) 2017/2468 đưa ra các yêu cầu hành chính và khoa học liên quan đến thực phẩm truyền thống từ các nước thứ ba theo Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện châu Âu và của Hội đồng về thực phẩm mới	Dự luật liên quan đến việc sửa đổi Quy chế thực hiện (EU) 2017/2468 để xem xét các yêu cầu của Quy định (EU) 2019/1381 về tính minh bạch và bền vững của việc đánh giá rủi ro của EU trong chuỗi thực phẩm
11	G/SPS/N/EU/449	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/1772 ngày 26 tháng 11 năm 2020 sửa đổi Quy chế thực hiện (EU) 2017/2469 đặt ra các yêu cầu hành chính và khoa học đối với các ứng dụng được đề cập trong Điều 10 của Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng về thực phẩm mới.	Biện pháp liên quan đến việc sửa đổi Quy chế thực hiện (EU) 2017/2469 để tính đến các yêu cầu của Quy định (EU) 2019/1381 về tính minh bạch và bền vững của việc đánh giá rủi ro của EU trong chuỗi thực phẩm
12	G/SPS/N/EU/448	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/1764 ngày 25 tháng 11 năm 2020 liên quan đến việc cho phép dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Corynebacterium statin</i> KCCM 80161 làm phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật.	Liên quan đến Quy định (EC) số 1831/2003 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu ngày 22 tháng 9 năm 2003 về các chất phụ gia sử dụng trong dinh dưỡng động vật (1), và cụ thể là Điều 9 (2) của Quy định này, Theo đó Quy định (EC) số 1831/2003 đưa ra các quy định về việc cho phép các chất phụ gia được sử dụng trong dinh dưỡng động vật và các căn cứ và thủ tục để cấp phép. Theo Điều 7 của Quy định (EC) số 1831/2003, một đơn đăng ký đã được đệ trình để xin phép dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Corynebacterium stonis</i> KCCM 80161. Đơn này kèm theo

					<p>các chi tiết và tài liệu cần thiết theo Điều 7 (3) Quy định (EC) số 1831/2003. Hồ sơ này liên quan đến việc cấp phép dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Corynebacterium statin</i> KCCM 80161 như một chất phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật. Người nộp đơn yêu cầu chất phụ gia này được phân loại trong danh mục phụ gia 'phụ gia cảm quan'. Người nộp đơn đã yêu cầu chất phụ gia thức ăn chăn nuôi này được phép sử dụng trong nước uống. Tuy nhiên, Quy định (EC) số 1831/2003 không cho phép sử dụng 'hợp chất tạo hương vị' trong nước uống. Do đó, không được phép sử dụng dinatri 5'-inosinate được sản xuất bằng cách lên men với vi khuẩn <i>Corynebacterium statin</i> KCCM 80161 trong nước để uống. Thực tế là chất phụ gia không được phép sử dụng như một hương liệu trong nước để uống không loại trừ việc sử dụng nó trong thức ăn hỗn hợp được sử dụng qua nước.</p>
13	G/SPS/N/EU/447	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	<p>Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/1761 ngày 25 tháng 11 năm 2020 liên quan đến việc cấp phép L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Escherichia coli</i> KCCM 80109 và KCCM 80197 làm phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật</p>	<p>Liên quan đến Quy định thực thi của Liên minh Châu Âu, Liên quan đến Quy định (EC) số 1831/2003 của Nghị viện và của Hội đồng Châu Âu ngày 22 tháng 9 năm 2003 về các chất phụ gia sử dụng trong dinh dưỡng động vật (1) , và cụ thể là Điều 9 (2) , Trong đó: Quy định (EC) số 1831/2003 quy định về việc cho phép các chất phụ gia được sử dụng trong dinh dưỡng động vật và các cơ sở và thủ tục để cấp phép như vậy. Theo Điều 7 của Quy định (EC) số 1831/2003, đơn xin cấp phép L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Escherichia coli</i> KCCM 80109 và KCCM 80197. Đơn này đã được đính kèm với các chi tiết và tài liệu cần thiết theo Điều 7 (3) của Quy định (EC) số 1831/2003 Đơn này liên quan đến việc cấp phép L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với <i>Escherichia coli</i> KCCM 80109 và KCCM 80197 làm phụ gia thức ăn cho tất cả các loài động vật. Người nộp đơn yêu</p>

					cầu phụ gia này được phân loại trong danh mục phụ gia 'phụ gia cảm quan'. Người nộp đơn đã yêu cầu chất phụ gia thức ăn chăn nuôi được phép sử dụng trong nước uống. Tuy nhiên, Quy định (EC) số 1831/2003 không cho phép sử dụng 'hợp chất tạo hương vị' trong nước uống. Do đó, không được phép sử dụng L-cysteine hydrochloride monohydrate được sản xuất bằng cách lên men với Escherichia coli KCCM 80109 và KCCM 80197 trong nước để uống. Thực tế là L-cysteine hydrochloride monohydrate được tạo ra bằng quá trình lên men với Escherichia coli KCCM 80109 và KCCM 80197 không được phép sử dụng làm hương liệu trong nước để uống không loại trừ việc sử dụng nó trong thức ăn hỗn hợp được sử dụng pha nước.
14	G/SPS/N/EU/446	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/1634 ngày 4 tháng 11 năm 2020 cho phép đưa ra thị trường một loại đường thu được từ bột ca cao (Theobroma cacao L.) như một loại thực phẩm mới theo Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng và sửa đổi Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2017/2470.	Biện pháp này liên quan đến việc cho phép các loại đường thu được từ bột ca cao (Theobroma cacao L.) như một loại thực phẩm mới.
15	G/SPS/N/EU/445	Liên minh Châu Âu	07/12/2020	Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/1559 ngày 26 tháng 10 năm 2020 sửa đổi quy định thực hiện (EU) 2017/2470 thiết lập danh sách các loại thực phẩm mới của Liên minh Châu Âu.	Dự luật liên quan đến việc sửa đổi danh sách các loại thực phẩm mới của Liên minh Châu Âu, bao gồm 8 loại thực phẩm mới đã được cho phép giữa các Quy định đã công bố và thực thi là (EU) 2017/2470 và Quy chế thực hiện (EU) 2018/1023.
16	G/SPS/N/CAN/1359	Canada	07/12/2020	Tài liệu quản lý rủi ro RMD-20-02 về Chương trình chèn lót trên tàu	Kể từ năm 2008, tất cả các vật chèn lót được thải ra ở Canada được coi là không tuân thủ vì việc phân loại các vật chèn lót tuân thủ ISPM hoặc không tuân thủ sau khi xả thải

					là rất khó khăn. Việc kiểm tra sau khi xả các đồng phế liệu (chèn, lót) là một mối nguy hiểm về an toàn và không hiệu quả. Ngoài ra, CFIA định kỳ phát hiện dấu vết của sinh vật gây hại trong vật liệu đóng gói bằng gỗ có đóng dấu ISPM-15, bao gồm cả vật liệu chèn, lót trên tàu. RMD-20-02 đề xuất bốn phương án quản lý rủi ro để quản lý thống nhất, an toàn và hiệu quả các trọng tải trên tàu được đưa vào Canada. Lựa chọn được đề xuất là một chương trình dựa trên đánh giá với các kế hoạch kiểm soát phòng ngừa hạn chế việc tái sử dụng các vật liệu chèn lót trên tàu trong các giai đoạn rủi ro thấp và yêu cầu thải bỏ bắt buộc trong giai đoạn rủi ro cao.
17	G/SPS/N/USA/3216	Hoa Kỳ	09/12/2020	Sethoxydim; Dư lượng thuốc trừ sâu. Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập dư lượng tồn dư sethoxydim trên cây húng quế bao gồm lá tươi hoặc sấy khô.
18	G/SPS/N/EU/454	Liên minh Châu Âu	09/12/2020	Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2020/443 ngày 25 tháng 3 năm 2020 cho phép thay đổi các thông số kỹ thuật của chiết xuất mầm lúa mì giàu spermidine (<i>Triticum aestivum</i>) thực phẩm mới theo Quy định (EU) 2015/2283 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu và sửa đổi Quy chế thực hiện của Ủy ban (EU) 2017/2470.	Căn cứ vào Điều 12 của Quy định (EU) 2015/2283, Ủy ban sẽ quyết định về việc cho phép và đưa vào thị trường một loại thực phẩm mới và cập nhật danh sách của Liên minh.
19	G/SPS/N/EU/453	Liên minh Châu Âu	09/12/2020	Quy định thực hiện của Ủy ban (EU) 2020/973 ngày 6 tháng 7 năm 2020 cho phép thay đổi các điều kiện sử dụng của thực phẩm mới 'chiết xuất protein từ thận lợn' và sửa đổi Quy định thực hiện (EU) 2017/2470	Căn cứ vào Điều 12 của Quy định (EU) 2015/2283, Ủy ban sẽ quyết định về việc cho phép và đưa vào thị trường một loại thực phẩm mới và cập nhật danh sách của Liên minh.

20	G/SPS/N/TPKM/546/Add.1	Đài Loan	10/12/2020	Dự thảo tiêu chuẩn vệ sinh cho thực phẩm	Đài Loan báo dự thảo Tiêu chuẩn Vệ sinh cho Thực phẩm, ngày 18 tháng 8 năm 2020 (G/SPS/N/TPKM/546) hiện đã được hoàn thiện. Phiên bản cuối cùng của Tiêu chuẩn sẽ có hiệu lực vào ngày 1 tháng 7 năm 2021.
21	G/SPS/N/JPN/819	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc thú y: Oxfendazole, Febantel và Fenbendazole - Thịt và nội tạng ăn được (Mã HS: 02.01, 02.02, 02.03, 02.04, 02.05, 02.06, 02.07, 02.08 và 02.09) - Cá (Mã HS: 03.02, 03.03 và 03.04) - Sản phẩm sữa (Mã HS: 04.01) - Sản phẩm có nguồn gốc động vật (Mã HS: 05.04) - Dầu mỡ động vật (Mã HS: 15.01, 15.02 và 15.06)
22	G/SPS/N/JPN/818	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc trừ sâu: Tioxazafen - Thịt và nội tạng ăn được (mã HS: 02.01, 02.02, 02.03, 02.04, 02.05, 02.06, 02.07, 02.08 và 02.09) - Sản phẩm sữa và trứng chim (mã HS: 04.01, 04.07 and 04.08) - Sản phẩm có nguồn gốc động vật (mã HS: 05.04) - Rau, rễ và củ ăn được (mã HS: 07.10) - Ngũ cốc (mã HS: 10.05) - Hạt có dầu và quả có dầu, các loại ngũ cốc khác, hạt và quả (mã HS: 12.01 and 12.07) - Mỡ và dầu động vật (mã HS: 15.01, 15.02 and 15.06)
23	G/SPS/N/JPN/817	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc trừ sâu: Fenbuconazole

24	G/SPS/N/JPN/816	Nhật Bản	10/12/2020	Sửa đổi các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, v.v. theo Đạo luật Vệ sinh Thực phẩm (Sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp)	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất (MRLs) cho hóa chất nông nghiệp sau: Thuốc trừ sâu: Ethaboxam
25	G/SPS/N/AUS/511	Úc	10/12/2020	Đề xuất sửa đổi Phụ lục 20 của Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc New Zealand sửa đổi (ngày 1 tháng 12 năm 2020)	Đề xuất này tìm cách sửa đổi Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm của Úc và New Zealand để điều chỉnh các giới hạn dư lượng tối đa (MRLs), sau đây đối với các hóa chất nông nghiệp và thú y khác nhau để phù hợp với các quy định quốc gia khác liên quan đến việc sử dụng an toàn và hiệu quả các hóa chất nông nghiệp và thú y: - Acetamiprid, Afidopyropen, Azoxystrobin, Cyproconazole, Flumioxazin, Pyriproxyfen, Tetraniliprole trong các loại thực vật cụ thể; - Tetraniliprole trong các mặt hàng động vật cụ thể.
26	G/SPS/N/AUS/433 /Add.7	Úc	10/12/2020	Luật Xuất khẩu Nông sản - ban hành dự thảo Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu 2020 - giai đoạn 3	Chính phủ Úc đang cải tiến luật xuất khẩu nông sản của mình. Khung pháp lý mới cho xuất khẩu nông sản của Úc sẽ bắt đầu vào ngày 28 tháng 3 năm 2021, bao gồm Đạo luật Kiểm soát Xuất khẩu 2020 và Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu 2020 (Các quy tắc). Quy tắc sẽ đưa ra các chi tiết hoạt động để điều chỉnh việc xuất khẩu hàng hóa. Sau khi hoàn thiện, quy tắc sẽ thay thế các văn bản pháp luật hiện hành. Chính phủ Úc đã đưa ra các đoạn 1 và 2 của dự thảo Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu 2020 (Dự thảo Quy tắc) để lấy ý kiến, đề cập đến 10 mặt hàng. Chúng tôi hiện đang phát hành giai đoạn 3 của Quy tắc dự thảo, bao gồm: - Dự thảo Quy tắc Kiểm soát Xuất khẩu (Gỗ và dăm gỗ) 2020; - Các Quy tắc kiểm soát xuất khẩu dự thảo tiếp xúc (Khác) 2020.

					<p>- Dự thảo Quy tắc 3 và thông tin hỗ trợ có sẵn trên trang web của Bộ Nông nghiệp, Nước và Môi trường - https://www.agriculturalure.gov.au/market-accessstrade/improving-export-legislation. Việc đệ trình dự thảo quy tắc đợt 3 sẽ kết thúc vào ngày 24 tháng 1 năm 2021. Giai đoạn 1 của dự thảo Quy tắc đóng góp ý kiến vào ngày 5 tháng 11 năm 2020 và giai đoạn 2 của dự thảo Quy tắc sẽ kết thúc lấy ý kiến vào ngày 8 tháng 1 năm 2021.</p> <p>Trọng tâm của việc tham vấn với các bên liên quan, bao gồm cả các đối tác thương mại, là đảm bảo khuôn khổ lập pháp được cải thiện rõ ràng và phù hợp với mục đích - hỗ trợ tăng trưởng và đổi mới, đồng thời duy trì các tiêu chuẩn mà các đối tác thương mại của chúng tôi mong đợi.</p> <p>Các thay đổi mới này sẽ không dẫn đến thay đổi đối với cam kết của Úc trong việc đáp ứng các yêu cầu nhập khẩu của các đối tác thương mại của Úc và dự thảo sửa đổi sẽ tiếp tục đáp ứng các nghĩa vụ quốc tế của Úc - bao gồm các nghĩa vụ theo Hiệp định SPS.</p> <p>Thông báo này liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc thông qua, công bố hoặc có hiệu lực của quy định - Sửa đổi nội dung và / hoặc phạm vi của dự thảo quy định đã thông báo trước đó
27	G/SPS/N/HKG/45	Hồng Kông	11/12/2020	Tài liệu tham vấn về đề xuất sửa đổi đối với các chất có hại trong quy định thực phẩm (Cap. 132AF).	<p>Chính quyền Đặc khu hành chính Hồng Kông đề xuất, thông qua các sửa đổi pháp luật, cập nhật và tăng cường kiểm soát theo quy định đối với các chất có hại trong thực phẩm, cụ thể là ba loại độc tố nấm mốc, năm loại chất có hại khác trong các nhóm thực phẩm cụ thể (bao gồm cả dầu mỡ ăn được, gia vị và các sản phẩm công thức dành cho trẻ sơ sinh) và dầu hydro hóa một phần, nguồn chính của axit béo chuyển hóa được sản xuất công nghiệp, nhằm bảo vệ an toàn thực phẩm và sức khỏe cộng đồng.</p>

28	G/SPS/N/KOR/704	Hàn Quốc	14/12/2020	Dự thảo đề xuất sửa đổi "Tiêu chuẩn và Đặc điểm kỹ thuật cho Thực phẩm Chức năng Y tế".	<p>1. Cho phép sản xuất sản phẩm sơ chế có sử dụng các thành phần chức năng đã được công nhận theo quy chế phê duyệt thành phần thực phẩm chức năng y tế;</p> <p>2. Thêm thành phần để sản xuất 'Canxi' và 'Magiê';</p> <p>3. Sửa lại điểm số axit amin của 'Protein';</p> <p>4. Điều chỉnh lượng tiêu thụ hàng ngày của 'Dầu ăn có chứa EPA và DHA';</p> <p>5. Sửa đổi các phương pháp thử nghiệm 'Tổng (-) - axit hydroxycitric', 'axit Ginkgolic' và 'αs1- casein (f91-100)'.</p>
29	G/SPS/N/KOR/703	Hàn Quốc	14/12/2020	Đề xuất sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho phụ gia thực phẩm	<p>Hàn Quốc đang đề xuất sửa đổi "Tiêu chuẩn và Thông số kỹ thuật đối với phụ gia thực phẩm".</p> <p>1) Quy định về sự xuất hiện tự nhiên của axit benzoic mới được thiết lập. Axit benzoic được phát hiện dưới 0,02 g / kg trong thực phẩm ngoại trừ các thành phần có nguồn gốc động vật có thể được coi là sự xuất hiện tự nhiên. * Các số tiền đã được MFDS công nhận là xảy ra tự nhiên có thể được áp dụng cho phán đoán về sự xuất hiện tự nhiên.</p> <p>2) Mức độ sử dụng của sáu loại phụ gia thực phẩm sau được sửa đổi: Axit sorbic, Canxi sorbat, Kali sorbat, Ethyl acetat, Isopropyl alcohol, nisin.</p> <p>3) Mức độ sử dụng chung của chất khử trùng và dung dịch vệ sinh bề mặt tiếp xúc với thực phẩm được sửa đổi.</p> <p>4) Các phương pháp phân tích đối với tám loại phụ gia thực phẩm sau đây được sửa đổi: (Phụ gia thực phẩm) Calcium phosphate Tribasic, Disodium 5'-Inosinate, Disodium 5'-Ribonucleotide, Ferrous Fumarate, Oleoresin Paprika, Sodium Molybdate, Spice Oleoresins, Men.</p>
30	G/SPS/N/EU/406/Add.1	Liên minh Châu Âu	14/12/2020	Mức dư lượng tối đa của alkaloid pyrrolizidine trong một số loại thực phẩm	<p>Đề xuất được thông báo trong G / SPS / N / EU / 406 (ngày 6 tháng 8 năm 2020) đã được thông qua như Quy định của Ủy ban (EU) 2020/2040 ngày 11 tháng 12 năm 2020 sửa đổi Quy định (EC) số 1881/2006 liên quan đến mức tối đa của pyrrolizidine alkaloids trong một số loại thực phẩm (Văn bản có liên quan đến EEA) [OJ L 420, ngày 14 tháng 12</p>

					năm 2020, tr.1]. Quy chế này sẽ được áp dụng kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2022. https://members.wto.org/crnattachments/2020/SPS/EEC/20_7684_00_e.pdf
31	G/SPS/N/IDN/138	Indonesia	15/12/2020	Quy định của FDA RI số 13 năm 2019 về giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh vật.	Yêu cầu về mức độ tối đa của chất gây ô nhiễm vi sinh và hóa học trong thực phẩm được quy định trong Quy định của Chủ tịch FDA số... Năm 2019 về tiêu chí vi sinh trong thực phẩm. Do một số quy định phát triển từ các quốc gia khác về yêu cầu tối đa chất gây ô nhiễm vi sinh; và các yêu cầu nhất định từ quy định không được áp dụng, FDA đã hoàn thành việc sửa đổi yêu cầu về chất gây ô nhiễm vi sinh trong Phụ lục 1 của quy định và sẽ thu hồi Phụ lục 1 này và thay thế bằng Quy định mới của FDA RI về Giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh. Dự thảo này quy định và chỉ rõ các chỉ tiêu vi sinh: 1. Loại thực phẩm; 2. Loại (các) vi sinh vật và giới hạn vi sinh vật (m, M); và 3. Cách kiểm soát nó bằng cách hướng dẫn kế hoạch lấy mẫu đến phòng thử nghiệm xác định số lượng đơn vị mẫu cần lấy (n), kích thước của đơn vị phân tích và khi thích hợp, và số lượng chấp nhận (c). Do quy định mới này được ban hành, do đó quy định trước đây về yêu cầu vi sinh vật gây ô nhiễm và các chỉ tiêu vi sinh trong thực phẩm được tuyên bố là không còn hiệu lực.
32	G/SPS/N/IDN/137	Indonesia	15/12/2020	Quy định của FDA RI số 8 năm 2018 về giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh vật.	Yêu cầu về mức độ tối đa của chất gây ô nhiễm vi sinh và hóa học trong thực phẩm được quy định trong Quy định của Chủ tịch FDA số... Năm 2019 về tiêu chí vi sinh trong thực phẩm. Do một số phát triển quy định từ các quốc gia khác liên quan đến yêu cầu tối đa về chất gây ô nhiễm vi sinh vật và không thể áp dụng một số yêu cầu nhất định từ quy định, FDA đã hoàn thành việc sửa đổi yêu cầu về chất gây ô nhiễm vi sinh trong Phụ lục 1 của quy định và sẽ thu hồi Phụ lục 1

					<p>này và thay thế nó với Quy định của FDA RI về Giới hạn tối đa ô nhiễm vi sinh vật.</p> <p>Dự thảo này quy định và chỉ rõ các chỉ tiêu vi sinh:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Loại thực phẩm; 2. Loại (các) vi sinh vật và giới hạn vi sinh vật (m, M); và 3. Cách kiểm soát nó bằng cách hướng dẫn kế hoạch lấy mẫu đến phòng thử nghiệm xác định số lượng đơn vị mẫu cần lấy (n), cỡ đơn vị phân tích và khi thích hợp, và số chấp nhận (c). <p>Khi quy định mới này được ban hành, do đó quy định trước đây về yêu cầu vi sinh vật gây ô nhiễm và các chỉ tiêu vi sinh trong thực phẩm được tuyên bố là không hợp lệ</p>
33	G/SPS/N/CHL/657	Chi Lê	15/12/2020	<p>Phê duyệt văn bản phối hợp và hệ thống hóa của nghị quyết thiết lập các quy định nhập khẩu đối với ngũ cốc và các sản phẩm khác, nhằm mục đích tiêu dùng và công nghiệp hóa, cập nhật các phương pháp điều trị và bãi bỏ Nghị quyết số 2.677/1999 (Thông qua văn bản phối hợp và hợp nhất của Nghị quyết thiết lập nhập khẩu các quy định đối với ngũ cốc, hạt giống và các sản phẩm được chỉ định khác để tiêu thụ và chế biến, cập nhật các phương pháp điều trị và bãi bỏ Nghị quyết số 2.677/1999)</p>	<p>Các quy định thiết lập các yêu cầu về kiểm dịch thực vật đối với việc nhập khẩu ngũ cốc, hạt giống và các sản phẩm khác để chế biến đã được hợp nhất thành một văn bản pháp lý duy nhất nhằm đảm bảo sự dễ hiểu cho người sử dụng và cơ quan kiểm dịch thực vật của nước xuất xứ.</p>
34	G/SPS/N/BRA/185 3	B'ra-xin	15/12/2020	<p>Hướng dẫn Quy phạm (Instrução Normativa) n° 110 ngày 24 tháng 11 năm 2020 - Phê duyệt nguyên liệu thô cho các thành phần, phụ gia và</p>	<p>Công bố danh mục nguyên liệu được phép làm nguyên liệu, phụ gia và phương tiện sử dụng làm thức ăn chăn nuôi.</p>

				phương tiện sử dụng trong thức ăn chăn nuôi.	
35	G/SPS/N/ARE/223, G/SPS/N/BHR/219 G/SPS/N/KWT/86, G/SPS/N/OMN/11 5 G/SPS/N/QAT/119 , G/SPS/N/SAU/446 G/SPS/N/YEM/60	Vương quốc Ả Rập Xê Út	15/12/2020	Vương quốc Ả Rập Xê Út / Hội đồng Hợp tác các Quốc gia Ả Rập vùng Vịnh dự thảo Quy định kỹ thuật cho "Yêu cầu chung đối với thực phẩm đóng gói sẵn dùng trong chế độ ăn đặc biệt".	Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với thực phẩm bao gói sẵn dùng cho các chế độ ăn kiêng đặc biệt, bao gồm nhưng không giới hạn: - Thực phẩm cho các mục đích y tế đặc biệt; - Thực phẩm để sử dụng trong chế độ ăn kiêng kiểm soát cân nặng; - Thực phẩm không chứa gluten; - Thực phẩm bổ sung; - Thức ăn cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ; - Sữa công thức cho trẻ sơ sinh, theo sữa công thức và sữa công thức cho các mục đích y tế đặc biệt.
36	G/SPS/N/ARE/222, G/SPS/N/BHR/218 G/SPS/N/KWT/85, G/SPS/N/OMN/11 4, G/SPS/N/QAT/118 , G/SPS/N/SAU/445 G/SPS/N/YEM/59	Vương quốc Ả Rập Xê Út	15/12/2020	Vương quốc Ả Rập Xê Út / Hội đồng Hợp tác các Quốc gia Ả Rập vùng Vịnh dự thảo Quy định Kỹ thuật cho "Yêu cầu Chung về Xử lý Thực phẩm cho Mục đích Y tế Đặc biệt".	Dự thảo quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng cho các yêu cầu chung về xử lý thực phẩm cho mục đích y tế đặc biệt. Đặc biệt, đối với những người đang mắc bệnh, rối loạn hoặc tình trạng bệnh cụ thể trên 12 tháng.
37	G/SPS/N/TPKM/55 8	Đài Loan	16/12/2020	Dự thảo quy định về yêu cầu hạn chế sử dụng và ghi nhãn của 2'-fucosyllactose được sản xuất bởi chủng Escherichia coli biến đổi gen K-12 DH1 MDO MAP1001d như một thành phần thực phẩm.	Dự thảo quy định này nêu rõ yêu cầu về hạn chế sử dụng và ghi nhãn đối với 2'-fucosyllactose được tạo ra bởi chủng Escherichia coli biến đổi gen K-12 DH1 MDO MAP1001d cho mục đích thực phẩm.
38	G/SPS/N/EU/455	Liên minh Châu Âu	16/12/2020	Dự thảo quy định thực hiện của Ủy ban về tình trạng của một số sản phẩm làm phụ gia thức ăn chăn nuôi trong phạm vi của	Dự thảo Luật liên quan đến việc rút khỏi thị trường EU của một loạt phụ gia thức ăn chăn nuôi vì lý do hành chính và việc làm rõ tình trạng pháp lý của một loạt sản phẩm có phải

				Quy định (EC) số 1831/2003 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu và về việc rút khỏi thị trường một số phụ gia thức ăn chăn nuôi (Văn bản có liên quan đến EEA).	là phụ gia thức ăn chăn nuôi hay không, theo luật của EU về phụ gia thức ăn chăn nuôi. Thông báo này liên quan cụ thể đến quyết định dự kiến về tình trạng của ba sản phẩm (được liệt kê trong Phụ lục III của dự thảo luật) được coi là phụ gia thức ăn chăn nuôi theo nghĩa của Quy định (EC) số 1831/2003; đề xuất thời gian chuyển tiếp là bảy năm để cho phép các nhà cung cấp thích ứng với tình trạng mới như phụ gia thức ăn chăn nuôi.
39	G/SPS/N/TPKM/540/Add.1	Đài Loan	17/12/2020	Quy định về hạn chế sử dụng và yêu cầu ghi nhãn của 2'-fucosyllactose được tạo ra bởi chủng Escherichia coli biến đổi gen BL21 (DE3) # 1540 như một thành phần thực phẩm	Đài Loan, dự thảo quy định về hạn chế sử dụng và yêu cầu ghi nhãn của 2'-fucosyllactose được sản xuất bởi chủng Escherichia coli BL21 (DE3) # 1540 đã biến đổi gen như một Thành phần thực phẩm vào ngày 22 tháng 7 năm 2020 (G / SPS / N / TPKM / 540). Quy định cuối cùng được ban hành vào ngày 16 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày công bố.
40	G/SPS/N/BRA/1854	B'ra-xin	17/12/2020	Hướng dẫn Quy phạm (Instrução Normativa) số 100 ngày 2 tháng 10 năm 2020, thiết lập thông tin trên biểu mẫu bản tin y tế và biểu mẫu tiếp nhận và kiểm soát tỷ lệ tử vong đối với gia cầm để giết mổ trong đợt kiểm tra chính thức.	Thiết lập thông tin trên biểu mẫu Bản tin Y tế và biểu mẫu tiếp nhận và kiểm soát tỷ lệ tử vong đối với gia cầm để giết mổ trong đợt kiểm tra chính thức
41	G/SPS/N/CHN/1193	Trung Quốc	18/12/2020	Thông báo của Bộ Nông nghiệp và Nông thôn và Tổng cục Hải quan nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về việc bổ sung danh mục dịch hại kiểm dịch của Trung Quốc (Dự thảo).	Dựa trên phân tích nguy cơ dịch hại, sự xâm nhập của vi rút hại quả cà chua nâu, vi rút khảm lùn ngô, nấm Candidatus liberibacter solanacearum, Otala lacrea, Euglandina rosea có thể mang lại rủi ro cao cho kinh tế, môi trường và xã hội Trung Quốc. Theo Luật kiểm dịch động thực vật xuất nhập cảnh của Trung Quốc và các quy định thực hiện cũng như ISPM liên quan, 5 loài gây hại nêu trên đã được thêm vào danh sách dịch hại KDTV nhập cảnh của Trung Quốc.
42	G/SPS/N/CAN/1338/Add.1	Canada	18/12/2020	Giới hạn dư lượng tối đa đã thiết lập: Mandestrobin	Quy định này thiết lập các mức dư lượng của Mandestrobin trong hoặc trên nhiều mặt hàng được xác định trong tài liệu.

43	G/SPS/N/USA/321 7	Hoa Kỳ	21/12/2020	Broflanilid; Giới hạn dư lượng tối đa thuốc trừ sâu. Quy tắc cuối cùng	Quy định này thiết lập các mức dư lượng của broflanilide trong hoặc trên nhiều mặt hàng được xác định trong tài liệu.
44	G/SPS/N/USA/320 3/Add.1	Hoa Kỳ	21/12/2020	Yêu cầu đối với hồ sơ xác định nguồn gốc bổ sung đối với một số loại thực phẩm nhất định; Gia hạn thời gian góp ý.	Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm (FDA) đang kéo dài thời gian góp ý cho quy tắc được đề xuất và mở lại thời gian góp ý cho việc thu thập thông tin liên quan đến quy tắc được đề xuất có tên "Yêu cầu đối với hồ sơ xác định nguồn gốc bổ sung đối với một số thực phẩm" đã xuất hiện trong Sổ đăng ký Liên bang ngày 23 tháng 9 năm 2020. FDA đang thực hiện hành động này để đáp ứng yêu cầu từ các bên liên quan về việc kéo dài thời gian góp ý để có thêm thời gian cho những người quan tâm gửi góp ý về quy tắc được đề xuất. FDA đang kéo dài thời gian góp ý về quy tắc đề xuất được công bố ngày 23 tháng 9 năm 2020 (85 FR 59984). Gửi nhận xét điện tử hoặc văn bản đề xuất trước ngày 22 tháng 2 năm 2021. Gửi ý kiến về các vấn đề thu thập thông tin theo Đạo luật giảm thiểu thủ tục giấy tờ năm 1995 (PRA) trước ngày 22 tháng 2 năm 2021.
45	G/SPS/N/AUS/502/ Add.5	Úc	21/12/2020	Thông báo về các biện pháp khẩn cấp đối với bọ cánh cứng Khapra	Vào ngày 4 tháng 8 năm 2020, Úc đã ban hành thông báo SPS (G / SPS / N / AUS / 502) thông báo cho các đối tác thương mại về ý định thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo vệ Úc trước sự xâm nhập, thành lập và lây lan của bọ cánh cứng khapra (<i>Trogoderma granarium</i>). Như đã thông báo trong phụ lục G / SPS / N / AUS / 502 / Add.3, Úc hiện có kế hoạch thực hiện các biện pháp mới đối với thùng chứa (Giai đoạn 6) trước những thay đổi được đề xuất đối với các sản phẩm thực vật và hạt giống để gieo (Giai đoạn 3-5). Hiện đã có thêm chi tiết về các biện pháp đối với container đường biển.
46	G/SPS/N/TUR/116	Thổ Nhĩ Kỳ	22/12/2020	Các biện pháp kiểm dịch thực vật được thực hiện để ngăn chặn	Để ngăn chặn sự xâm nhập của <i>Xylella fastidiosa</i> vào Thổ Nhĩ Kỳ, các biện pháp kiểm dịch thực vật đã được thực hiện đối với việc nhập khẩu một số loại cây mang dịch bệnh

				sự xâm nhập của <i>Xylella fastidiosa</i> vào Thổ Nhĩ Kỳ	<i>Xylella fastidiosa</i> sang Thổ Nhĩ Kỳ cũng như đảm bảo sự hài hòa của luật pháp quốc gia về kiểm dịch và kiểm dịch thực vật với quy định thực hiện của Ủy ban (EU) 2020 / 1201 của ngày 14 tháng 8 năm 2020 liên quan đến các biện pháp ngăn chặn sự xâm nhập và lây lan <i>Xylella fastidiosa</i> trong Liên minh.
47	G/SPS/N/TPKM/559	Đài Loan	22/12/2020	Dự thảo sửa đổi "Quy định kiểm dịch động thực vật do hành khách và nhân viên phục vụ trên phương tiện vận chuyển".	Việc sửa đổi các quy định liên quan đến các đối tượng kiểm dịch động vật nước ngoài và các vật phẩm thuộc diện kiểm dịch thực vật được vận chuyển bởi hành khách và nhân viên phục vụ trên xe, v.v.
48	G/SPS/N/TPKM/530/Add.3	Đài Loan	22/12/2020	Gia hạn các biện pháp thay thế tạm thời đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 để nộp giấy chứng nhận về mục đích ATVSTP trong điều kiện xảy ra đại dịch COVID-19	Gia hạn các biện pháp thay thế tạm thời đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 đối với trường hợp nộp giấy chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm trong điều kiện có đại dịch COVID-19.
49	G/SPS/N/IND/259	Ấn Độ	22/12/2020	Dự thảo Quy định sửa đổi về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm (bổ sung thực phẩm), năm 2020 với các tiêu chuẩn về sữa bột bổ sung dinh dưỡng.	Dự thảo Quy định sửa đổi về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm (bổ sung cho thực phẩm), năm 2020 quy định các tiêu chuẩn đối với sữa bột tăng cường dinh dưỡng. Thông báo cũng bao gồm đề xuất liên quan đến việc ghi nhãn bắt buộc đối với các mặt hàng thực phẩm được bổ sung sắt, sửa đổi các tiêu chuẩn hiện hành về muối iốt có bổ sung sắt và iốt và đổi tên 'Gạo thô tăng cường' thành 'Gạo tăng cường'.
50	G/SPS/N/IND/258	Ấn Độ	22/12/2020	Dự thảo sửa đổi quy định về tiêu chuẩn và an toàn thực phẩm (Tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm và phụ gia Thực phẩm), 2011.	Các quy định này liên quan đến các tiêu chuẩn mới / sửa đổi đối với dầu ăn thô, dầu thực vật ăn được đa nguồn, rau khử nước, đậu giàu protein, đậu đa hạt, bột kê hỗn hợp..., yêu cầu đối với thức ăn chăn nuôi, lá húng ngọt khô, hạt gai dầu, sử dụng phụ gia thực phẩm trong trà và tiêu chuẩn vi sinh đối với hạt lương thực.

Chi tiết nội dung các Dự thảo xin truy cập địa chỉ <https://docs.wto.org>